

Hà Nội ngày 24 tháng 11 năm 2022

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện thi công **Gói thầu số 2: Cung cấp, lắp đặt nội thất văn phòng** thuộc công trình **Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB** địa chỉ: **Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**. Trân trọng mời các đơn vị có năng lực kinh nghiệm tham dự chào giá cho gói thầu nêu trên.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng xem tại hồ sơ yêu cầu chào giá đính kèm thư mời này.

Hồ sơ chào giá phải được gửi tới địa chỉ: Trung tâm Mua sắm - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 3, số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Thời gian: Trước 15h00 ngày 30/11/2022.

Người nhận: Nguyễn Thu Trang , Điện thoại liên hệ: 0905592599 .

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN HÀ NỘI

**HỒ SƠ YÊU CẦU
CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

Tên gói thầu số 2	Cung cấp, lắp đặt nội thất văn phòng
Công trình	Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB
Chủ đầu tư	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI**

PHẦN I: CÁC YÊU VỀ HỒ SƠ CHÀO HÀNG

Hồ sơ chào hàng phải được lập thành 02 bộ (**01 bộ gốc + 01 bộ sao**), đóng trong phong bì riêng biệt có niêm phong bên ngoài ghi rõ Hồ sơ chào hàng **Gói thầu số 2: Cung cấp, lắp đặt Nội thất văn phòng** thuộc công trình **Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB** địa chỉ: **Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.** được gửi tới đúng địa điểm trước thời gian quy định trong hồ sơ yêu cầu chào hàng.

Hồ sơ chào hàng phải bao gồm đầy đủ các giấy tờ và đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Đơn chào hàng: Phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty hoặc người được ủy quyền (Có giấy ủy quyền kèm theo-mẫu số 03, đơn chào hàng-mẫu 02). Hiệu lực của Hồ sơ chào hàng tối thiểu **60 ngày** kể từ thời điểm ngày / /2022.
2. Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc chứng nhận đầu tư, giấy phép đầu tư...) theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảng chào giá chi tiết (Ghi rõ tên nhãn hiệu, quy cách chất lượng, kỹ thuật, chào đầy đủ danh mục, số lượng, đơn giá, tổng giá trị trước VAT, tổng giá trị sau VAT...) theo bảng số 01 của HSYCCH này.
4. Thư giảm giá gói thầu (nếu có).
5. Bảng tổng hợp danh sách các hợp đồng đã thực hiện và hoàn thành trong khoảng thời gian 05 năm trở lại đây, (biểu mẫu số 04 của HSYCCH này).
6. Nhà thầu cung cấp ít nhất 02 hợp đồng (bản sao) (01 hợp đồng giá trị trên 4 tỷ đồng, 01 hợp đồng giá trị trên 6 tỷ đồng) về thi công nội thất đã hoàn thành trong 05 năm trở lại đây kèm theo biên bản nghiệm thu đã được các bên ký, hóa đơn GTGT.
7. Nhà thầu cung cấp tài liệu, giấy tờ chứng minh có xưởng sản xuất để đảm bảo chủ động trong việc sản xuất lắp đặt, đáp ứng tiến độ SHB (hợp đồng thuê xưởng, mua máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất thi công nội thất).
8. Cung cấp danh sách cán bộ kỹ thuật đảm bảo tối thiểu 02 nhân sự chủ chốt có đầy đủ bằng cấp (có bằng đại học, có hợp đồng lao động hoặc các giấy tờ khác chứng minh là nhân sự của nhà thầu)
9. Nhà thầu phải cung cấp báo cáo tài chính của 2 năm liền kề gần nhất (2020, 2021) đảm bảo doanh thu đạt trên 10 tỷ đồng mỗi năm và lợi nhuận dương.
10. Cam kết đáp ứng điều các kiện thương mại quy định tại Mục 1- Phần B hồ sơ yêu cầu chào hàng này.

II. Thời gian và địa điểm nộp Hồ sơ chào hàng:

Thời gian: trước 15 h00 ngày 30/11/2022.

Địa điểm: Trung tâm Mua sắm, tầng 3 Toà nhà 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn kiếm, Hà Nội (Liên hệ: Nguyễn Thu Trang, Điện thoại liên hệ: 0905592599).

Mọi Hồ sơ chào hàng gửi tới sau thời điểm nêu trên đều không có giá trị.

PHẦN II: YÊU CẦU CHUNG

A. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ THẦU

Mục 1. Nội dung gói thầu

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) có nhu cầu thực hiện **Gói thầu số 2: Cung cấp, lắp đặt nội thất văn phòng** thuộc công trình **Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB** địa chỉ: **Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**

Mục 2. Phạm vi cung cấp

Phạm vi cung cấp theo bảng tiên lượng nêu tại bảng số 01 của HSYCCG này.

Mục 3. Thời hạn hoàn thiện công việc

Thời gian thực hiện và hoàn thiện toàn bộ công việc trong **vòng 60 ngày** kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công.

Mục 4. Nội dung HS chào giá cạnh tranh

HS chào giá cạnh tranh cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa bên mời chào giá và nhà thầu liên quan đến việc chào giá phải được viết bằng tiếng Việt, do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm những nội dung sau:

1. Đơn chào giá theo quy định tại bảng số 01 của HSYCCG này;
2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu tại Phần I;

Mục 5. Đơn chào giá

Đơn chào giá do nhà thầu chuẩn bị và được ghi đầy đủ theo Mẫu số 2 Phần C, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần C).

Mục 6. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

1. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu:
 - a) Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của mình như sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập doanh nghiệp...
 - + Nhà thầu chỉ được tham gia một Hồ sơ chào hàng với tư cách là nhà thầu độc lập.
 - + Không bị cơ quan có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh, hoặc đang lâm vào tình trạng phá sản, hoặc nợ đọng không có khả năng chi trả, hoặc đang trong quá trình giải thể.
 - + Hạch toán kinh tế độc lập.
2. Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:

Tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo yêu cầu tại Phần I-Các yêu cầu về hồ sơ chào hàng và tiêu chuẩn đánh giá NLKN tại Mục 2-Phần B-TCĐG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu.

Mục 7. Giá đề xuất

1. Giá đề xuất là giá do nhà thầu nêu trong đơn chào giá sau khi trừ phần giảm giá (nếu có). Giá đề xuất phải bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của HSCG. Giá đề xuất được chào bằng đồng tiền Việt Nam.

2. Trường hợp nhà thầu có thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSCG hoặc nộp riêng song phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSCG. Trường hợp thư giảm giá nộp cùng với HSCG thì nhà thầu phải thông báo cho bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSCG hoặc phải có bảng kê thành phần HSCG trong đó có thư giảm giá. Trong thư giảm giá cần

nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá đối với từng loại hàng hóa cụ thể nêu trong biểu giá chào bằng giá trị tuyệt đối. Trường hợp không nêu rõ nội dung, cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các loại hàng hóa nêu trong biểu giá chào.

3. Nhà thầu phải ghi đơn giá và thành tiền cho các hạng mục công việc nêu trong Bảng tiên lượng theo bảng số 01. Đơn giá đề xuất phải bao gồm các yếu tố (Đơn giá đề xuất là đơn giá tổng hợp đầy đủ bao gồm: chi phí trực tiếp về vật liệu, nhân công, máy, các chi phí trực tiếp khác; chi phí chung, thuế; các chi phí khác được phân bổ trong đơn giá đề xuất như xây bển bãi, nhà ở công nhân, kho xưởng, điện, nước thi công, kể cả việc sửa chữa đền bù đường có sẵn mà xe, thiết bị thi công của nhà thầu thi công vận chuyển vật liệu đi lại trên đó, các chi phí bảo vệ môi trường, cảnh quan do đơn vị thi công gây ra...)

Trường hợp nhà thầu phát hiện bảng tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế, nhà thầu có thể thông báo cho bên mời chào giá và lập một bảng chào giá riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá đề xuất.

Mục 9. Thời gian có hiệu lực của HSCG

Thời gian có hiệu lực của HSCG là **60 ngày** kể từ thời điểm hết hạn nộp HSCG.

Mục 10. Quy cách của HSCG và chữ ký trong HSCG

1. Nhà thầu phải chuẩn bị 01 (một) bản gốc và 01 (Một) bản sao HSCG
2. HSCG phải được đánh máy, in bằng mực không tẩy được, đánh số trang theo thứ tự liên tục. Thư giảm giá (nếu có), các văn bản bổ sung, làm rõ HSCG, biểu giá và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký đóng dấu.
3. Những chữ viết chèn giữa, tẩy xóa hoặc viết đè lên bản đánh máy chỉ có giá trị khi có chữ ký (của người ký đơn đề xuất) ở bên cạnh và được đóng dấu.

Mục 11. Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSCG

HSCG phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định). Trên túi đựng HSCG nhà thầu ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của nhà thầu, tên gói thầu, “bản gốc” hoặc “bản sao”.

Mục 12. Làm rõ

1. Trong quá trình đánh giá HSCG, bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà thầu đến giải thích, làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung thông tin cần thiết của HSCG nhằm chứng minh sự đáp ứng của nhà thầu theo yêu cầu của HSYCCG về năng lực, kinh nghiệm, tiến độ, chất lượng, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp.

Việc làm rõ nội dung của HSCG được thực hiện thông qua trao đổi trực tiếp (bên mời chào giá mời nhà thầu đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (bên mời chào giá gửi văn bản hoặc email yêu cầu và nhà thầu phải trả lời bằng văn bản).

2. Nội dung trao đổi, làm rõ

Bên mời chào giá và nhà thầu trao đổi và làm rõ về các đề xuất của nhà thầu, chi tiết hoá các nội dung còn chưa cụ thể, khối lượng thừa hoặc thiếu trong bảng tiên lượng so với thiết kế do nhà thầu phát hiện và đề xuất trong HSCG; đàm phán về việc áp giá đối với những sai lệch thiếu trong

HSCG, việc áp giá đối với phần công việc mà tiên lượng tính thiếu so với thiết kế và các nội dung khác.

Nội dung trao đổi, làm rõ HSCG thể hiện bằng văn bản được bên mời chào giá quản lý như một phần của HSCG.

3. Khảo sát hiện trường

Nhà thầu được phép khảo sát hiện trường để phục vụ việc lập HSCG. Các chi phí, rủi ro trong quá trình khảo sát hiện trường do nhà thầu tự chi trả. Nhà thầu cần liên hệ trước với bên mời chào giá để được bố trí tiếp cận hiện trường theo yêu cầu.

Mục 13. Đánh giá HSCG

Sau khi nhận được HSCG của nhà thầu, bên mời chào giá sẽ tiến hành đánh giá HSCG theo các bước sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và sự đầy đủ của HSCG, gồm:

- a) Tư cách hợp lệ của nhà thầu.
- b) Tính hợp lệ của đơn chào giá.
- c) Có bản gốc HSCG.

2. HSCG của nhà thầu có thể sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà thầu vi phạm một trong các điều kiện quy định tại khoản 1 Mục này hoặc một trong các hành vi bị cấm trong đấu thầu.

3. Đánh giá năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu theo TCDG về năng lực và kinh nghiệm quy định tại Mục 2-Phần B của HSYCCG này.

4. So sánh giá chào:

- a) Bên mời chào giá tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).
- b) Bên mời chào giá so sánh giá chào của các HSCG đáp ứng về kỹ thuật để xác định HSCG có giá chào thấp nhất được xếp thứ nhất.

Mục 14. Điều kiện được lựa chọn là đơn vị thi công

Nhà thầu được đề nghị là đơn vị thi công cho SHB khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực và kinh nghiệm theo HSYCCG;
- Có giá chào thấp nhất sau khi đàm phán và sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch.

Mục 15. Thông báo kết quả

Ngay sau khi có phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, bên mời chào giá gửi thông báo kết quả cho nhà thầu được lựa chọn và gửi kèm theo kế hoạch thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, trong đó nêu rõ các vấn đề cần trao đổi khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

Mục 16. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Bên mời chào giá tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu trúng thầu để ký kết hợp đồng.

B. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM, THƯƠNG MẠI TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Phần này bao gồm các nội dung chi tiết của gói thầu theo một số mục tương ứng trong phần A (Chỉ dẫn với nhà thầu). Nếu có bất kỳ sự khác biệt nào so với các nội dung tương ứng trong phần A thì căn cứ vào các nội dung trong phần này.

Mục 1. Điều kiện thương mại

- 1. Đồng tiền chào giá:** Việt Nam đồng.
- 2. Đồng tiền thanh toán:** Việt Nam đồng.
- 3. Phương thức thanh toán:** Chuyển khoản vào tài khoản quy định trong Hợp đồng của Bên Bán.
- 4. Điều kiện thi công:**

Thời gian hoàn thành: **60 ngày** kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công.

Địa điểm thi công tại:

- Tầng 3 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điều kiện thanh toán

Bên A thực hiện thanh toán cho Bên B theo quy định cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Bên A tạm ứng cho Bên B 30% tổng giá trị hợp đồng trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký hợp đồng sau khi Bên B chuyển cho Bên A các giấy tờ sau:

- Đề nghị tạm ứng
- Hợp đồng (bản sao)
- Bảo lãnh tạm ứng
- Biên bản bàn giao mặt bằng

+ Đợt 2: Bên A thanh toán cho Bên B giá trị còn lại (sau khi trừ các khoản đã tạm ứng, bảo lãnh bảo hành...) trong vòng 07 (bảy) kể từ ngày Bên B bàn giao cho Bên A các giấy tờ:

- Đơn đề nghị thanh toán. Đơn đề nghị thanh toán của nhà thầu cần thể hiện các nội dung: giá trị khối lượng hoàn thành theo Hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng, đề nghị thanh toán trong giai đoạn sau khi đã bù trừ các khoản này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư, và đại diện Nhà thầu.

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành thực tế có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu (theo mẫu biên bản nghiệm thu chất lượng có ghi khối lượng).

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng;
- Chứng chỉ xuất xứ của thiết bị (C/O) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)
- Chứng chỉ chất lượng của thiết bị (C/Q) (Nếu là thiết bị nhập khẩu)
- Bảng giá trị quyết toán;

- Bảng xác định giá trị cho những công việc chưa có đơn giá trong hợp đồng (nếu có), trong đó cần thể hiện cả khối lượng và đơn giá cho các công việc này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu.

- Bản vẽ hoàn công (nếu có).

- Hóa đơn Giá trị gia tăng (Bên B cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm, tổn thất nếu như hóa đơn bán hàng không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Việt Nam).

- Bảo lãnh bảo hành có giá trị tương đương 5% giá trị quyết toán hợp đồng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thời gian 12 tháng (bảo lãnh bằng tiền mặt hoặc phát hành thư bảo lãnh).

5. Bảo hành, sửa chữa, khắc phục sai sót

Công trình được bảo hành **12 tháng** kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử

dụng. Nhà thầu bảo đảm thực hiện chế độ bảo hành đối với công trình như đã nêu trong HSCG.

Kể từ ngày hoàn thành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành công trình, chủ đầu tư sẽ thông báo cho nhà thầu về các sai sót trong công trình. Thời hạn bảo hành công trình phải được gia hạn cho đến khi các sai sót được sửa chữa xong.

Mỗi lần có thông báo về sai sót trong công trình, nhà thầu phải tiến hành sửa chữa sai sót đó trong khoảng thời gian quy định mà chủ đầu tư đã thông báo.

Nếu nhà thầu không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian được chủ đầu tư quy định tại thông báo sai sót trong công trình thì chủ đầu tư được thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và nhà thầu sẽ phải hoàn trả khoản chi phí này.

Mục 2. TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu

Các TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà thầu phải “đạt” tất cả các nội dung nêu tại bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Các mục chi tiết được đánh giá “đạt” khi tất cả nội dung chi tiết trong từng điểm được đánh giá là “đạt”.

TCDG về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu bao gồm các nội dung cơ bản sau:

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Năng lực kinh nghiệm, Năng lực pháp lý		
1.1.	Kinh nghiệm chung về thi công cung cấp, lắp đặt Nội thất bàn quầy Số năm hoạt động trong lĩnh vực thi công nội thất bàn quầy	≥ 02 năm	< 02 năm
1.2.	Kinh nghiệm thực hiện các gói thầu tương tự: Nhà thầu cung cấp ít nhất 02 hợp đồng (bản sao) (01 hợp đồng giá trị trên 4 tỷ đồng, 01 hợp đồng giá trị trên 6 tỷ đồng) về thi công nội thất đã hoàn thành trong 05 năm trở lại đây kèm theo biên bản nghiệm thu đã được các bên ký, hóa đơn GTGT.	≥ 02 gói thầu	< 02 gói thầu
1.3.	Danh sách hợp đồng tương tự: Có bảng tổng hợp danh sách các hợp đồng tiêu biểu đã thực hiện và hoàn thành trong khoảng thời gian 05 năm trở lại đây	Có danh sách	Không có danh sách
1.4.	Năng lực hành nghề: Nhà thầu khi hoạt động thi công nội thất phải đáp ứng các điều kiện: + Có máy móc thiết bị thi công đáp ứng yêu cầu của gói thầu:	Đáp ứng	Không Đáp ứng
1.5.	Nhân sự chủ chốt: Nhà thầu phải có tối thiểu 02 nhân sự đáp ứng yêu cầu của gói thầu.	Đáp ứng	Không Đáp ứng
	+ Có bảng kê khai năng lực đầy đủ thông tin theo yêu cầu	Có bảng kê	Không có bảng kê
2	Năng lực tài chính		
2.1	Nhà thầu phải cung cấp báo cáo tài chính của 2 năm liền kề gần nhất (2020, 2021) đảm bảo doanh thu đạt trên 10 tỷ đồng mỗi năm và phải có lãi	Đáp ứng	Không đáp ứng
2.2	Cam kết đáp ứng điều các điều kiện thương mại quy định tại Mục 1-Phần B hồ sơ yêu cầu chào hàng này.	Có cam kết	Không có cam kết

C. BẢNG TIÊN LƯỢNG**GÓI THẦU SỐ 02 : CUNG CẤP LẮP ĐẶT NỘI THẤT VĂN PHÒNG****Công trình: Cải tạo, sửa chữa văn phòng khối Ngân hàng số SHB****Địa điểm: Tầng 3, tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung công việc	Kích thước			Chất liệu	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
		Dài/W	Rộng/D	Cao/H					
I	KHU SẢNH, LỄ TÂN								
1	Vách backdrop gắn logo: VG1	5890		2560	Gỗ CN MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế. (bản vẽ thiết kế chi tiết).	m2	15.08		
2	Vách CNC trang trí khu sảnh 12: VS1 (2 cái)	700		2560	Khung bao sắt hộp 40x40x1.4mm , vách thép tấm 5mm cắt CNC, hoàn thiện sơn tĩnh điện màu đen theo thiết kế (bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	3.58		
3	Hộp tròn Vách nan gỗ ốp cột trang trí sảnh: VG9 (SL : 4 cái)	3800		2560	Gỗ CN MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.	cái	4.00		
4	Vách CNC trang trí khu làm việc di động 10 : VS4 (5 cái)	800		2560	Khung bao sắt hộp 40x40x1.4mm , vách thép tấm 5mm cắt CNC, hoàn thiện sơn tĩnh điện màu đen theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	10.24		
5	Quầy lễ tân 7: F1 (bản vẽ thiết kế chi tiết)	3950	650	1100	Gỗ CN MDF chống ẩm Thái lan, phủ PU, kết hợp đèn led, inox vàng xước dập máng u trang trí theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi	chiếc	1.00		

					tiết)				
6	Ghế tròn chân cột khu khách chờ 8: G1 (sl : 2 cái)	2240	2240	450	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc màu theo chỉ định.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	md	12.00		
7	Ghế tròn chân cột khu làm việc nhóm 9: G2 (2 cái)	2800	2800	1100	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	md	14.00		
8	Đôn trang trí khu làm việc nhóm 9: G3 (18 cái) (bản vẽ thiết kế chi tiết)	450	500	450	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn theo chỉ định	cái	18.00		
9	Ghế sofa đơn khu làm việc di động 10:G4 (8 cái)	800	700	750	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	8.00		
10	Ghế sofa đơn thư giãn: G4A (2 cái)(bản vẽ thiết kế chi tiết)	900	700	1050	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn theo thực tế đề xuất, chân gỗ tự nhiên Sồi phun sơn PU màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	2.00		
11	Viền bọc gỗ sàn giặt cấp khu làm việc di động	14000	150	200	Chất liệu Picomat phun sơn màu theo chỉ định	md	14.00		

12	Ghế sofa quả trứng khu làm việc di động 11: G5(2 cái)	2600	2600	1400	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	2.00		
13	Chao mây trang trí khu làm việc di động 11: G5 (2 cái)	2100	2100	1530	Khung sắt hộp 20x20 tạo hình, đan sợi mây nhựa theo thiết kế	cái	2.00		
14	Ghế băng khu checkin 12 : G6 (2 cái) (bản vẽ thiết kế chi tiết)	2150	680	700	Khung gỗ tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm, đệm mút bọc da công nghiệp, mẫu chọn theo thực tế, chân sắt hộp 25x25x1.4mm, sơn tĩnh điện màu đen(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	2.00		
15	Ghế phòng trải nghiệm UT 13-14-15-16; G7 (8 cái)	1350	600	850	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	8.00		
16	Ghế nhân viên quầy lễ tân G16 (3 cái)				Ghế ngồi có bánh xe theo mẫu tương tự thiết kế được chủ đầu tư phê duyệt (bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	3.00		
17	Bàn trà khu làm việc nhóm 9; B1(9 cái)	700	700	450	Chân bàn gỗ tự nhiên tắn bì phủ sơn Pu Inchem, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	9.00		
18	Bàn trà khu làm việc di động 10; B2(2 cái)	800	500	400	Chân bàn gỗ tự nhiên tắn bì phủ sơn Pu Inchem, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	2.00		
19	Bàn trà khu làm việc di động 11; B3 (2 cái) (bản vẽ thiết kế chi tiết)	800	800	750	Chân bàn gỗ tự nhiên tắn bì phủ sơn Pu Inchem, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	2.00		

20	Bàn trà cạnh khu làm việc 26; B7	700	700	450	Chân bàn gỗ tự nhiên tần bì phủ sơn Pu Inchem, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
21	Bàn làm việc khu trải nghiệm UT; B18 (4 cái)	900	550	1750	Chân bàn gỗ tự nhiên Sồi phủ sơn Pu Inchem, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	4.00		
II	PHÒNG HỌP CHUNG 17-18								
1	Vách ốp gỗ trang trí phòng họp 17 -18: VG10 (bản vẽ thiết kế chi tiết)	7200		2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn inchem hoàn thiện màu theo thiết kế.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	18.43		
2	Kệ trang trí F2 (bản vẽ thiết kế chi tiết)	1540	230	2000	Khung thép tấm 3mm sơn tĩnh điện màu đen, đợt gỗ MDF chống ẩm Thái Lan, sơn bột Inchem màu theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	3.08		
3	Bàn họp lớn B4 (2 cái)	3800	1200	750	Khung chân sắt hộp 30x60x1.4mm, kết hợp thép tấm 5mm cắt CNC, sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	2.00		
4	Ghế họp G8 (24 cái)				Chân ghế hợp kim, lưng ghế bọc da công nghiệp màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	24.00		
III	KHU PHÒNG HỌP NHỎ 19								
1	Vách nan gỗ trang trí phòng họp 19: VG7 (15 cái)	3800	50	100	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ PU hoàn thiện màu theo thiết kế.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	md	57.00		

2	Vách ốp gỗ trang trí phòng họp 19: VG8	3600		2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	9.22		
3	Bàn họp nhỏ B5(bản vẽ thiết kế chi tiết)	2500	1200	750	Khung chân sắt hộp 30x60x1.4mm, kết hợp thép tấm 3mm cắt CNC, sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
4	Ghế họp G8 (8 cái)				Chân ghế hợp kim, lưng ghế bọc da công nghiệp màu theo chỉ định (bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	8.00		
IV	PHÒNG HỌP NHỎ 20								
1	Vách nan gỗ trang trí phòng họp 20: VG6 (25 cái)	2560	50	100	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	md	64.00		
2	Vách ốp gỗ trang trí phòng họp 20: VG11	4660		2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	11.93		
3	Bàn họp nhỏ B6 (bản vẽ thiết kế chi tiết)	2100	2400	750	Khung chân sắt hộp 30x60x1.4mm, kết hợp thép tấm 5mm cắt CNC, sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế (bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
4	Ghế họp G8 (12 cái)				Chân ghế hợp kim, lưng ghế bọc da công nghiệp màu theo chỉ định (bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	12.00		
V	PHÒNG HỌP NHỎ 21								

1	Vách gỗ trang trí phòng họp 21: VG3 (bản vẽ thiết kế chi tiết)	3550		2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	9.09		
2	Bàn họp lớn B4 (1 cái)	3800	1200	750	Khung chân sắt hộp 30x60x1.4mm, kết hợp thép tấm 5mm cắt CNC, sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
3	Ghế họp G8 (12 cái)				Chân ghế hợp kim, lưng ghế bọc da công nghiệp màu theo chỉ định (theo thiết kế chi tiết)	cái	12.00		
VI	PHÒNG HỌP NHỎ 22								
1	Vách gỗ trang trí phòng họp 22: VG5	13230		2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	33.87		
2	Bàn họp lớn B4	5000	2380	750	Khung chân sắt tạo hình sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
3	Ghế họp G8 (16 cái)				Chân ghế hợp kim, lưng ghế bọc da công nghiệp màu theo chỉ định (theo thiết kế chi tiết)	cái	16.00		
VII	PHÒNG GIÁM ĐỐC 23								
1	Vách gỗ trang trí phòng giám đốc 23: VG4A	6280		2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan, phủ melamine An Cường vân gỗ, màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	16.10		
2	Vách gỗ trang trí phòng giám đốc 23: VG4B	8790		2560	Gỗ CN MDF chống ẩm Thái Lan, phủ melamine An Cường vân gỗ, màu theo chỉ định(bản vẽ thiết kế	m2	22.50		

					chi tiết)				
3	Kệ trang trí F3 (bản vẽ thiết kế chi tiết)	3140	230	2000	Khung thép tấm 5mm sơn tĩnh điện màu đen, đọt gỗ MDF chống ẩm Thái Lan, sơn bột Inchem màu theo thiết kế	m2	6.28		
4	Tủ tài liệu F4	6300	400	2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An cường màu vân gỗ theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	16.13		
5	Vách ốp kính	3260		2560	Kính an toàn màu trà, chi tiết trang trí theo thiết kế(bản vẽ thiết kế chi tiết)	m2	8.35		
6	Bàn giám đốc 1 B9	2300	1540	750	Mặt bàn thép theo tạo hình, sơn tĩnh điện màu theo chỉ định.Tủ phụ chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định	bộ	1.00		
7	Bàn giám đốc 2 B10	2300	1540	750	Mặt bàn thép theo tạo hình, sơn tĩnh điện màu theo chỉ định.Tủ phụ chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định (bản vẽ thiết kế chi tiết)	bộ	1.00		
8	Bàn trà B11	1350	700	400	Chân bàn inox mạ PVD, mặt bàn đá Mable theo thiết kế chi tiết(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
9	Bàn họp nhỏ B4	2500	1200	750	Chân bàn inox mạ PVD, mặt bàn đá Mable theo thiết kế chi tiết(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
10	Ghế họp phòng GĐ; G8				Chân ghế hợp kim, lưng ghế bọc da công nghiệp màu theo chỉ định (theo thiết kế chi tiết)	cái	5.00		
11	Ghế sofa đôi G9	2000	800	650	Khung gỗ tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm bọc đệm mút da thật, mẫu chọn theo chỉ định(bản vẽ thiết kế chi tiết)	cái	1.00		

12	Ghế sofa đơn G9 (2 cái)	750	750	750	Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn chỉ định	cái	2.00		
13	Ghế Giám đốc G10 (2 cái)				Ghế Hòa Phát mã TQ12 hoặc tương đương theo chỉ định	cái	2.00		
14	Ghế trình ký G11 (2 cái)				Khung gỗ thông tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm Thái Lan, đệm mút K43 việt nhật , bọc nỉ hàn quốc hoặc da công nghiệp mẫu chọn theo chỉ định	cái	2.00		
VIII	PHÒNG HỌP - ĐÀO TẠO 24								
1	Bục ngòì F5				Khung sắt hộp 40x40, 30x30x1.4 mm tạo hình, mặt bục MDF chống ẩm Thái Lan phủ Melamin An Cường theo mã chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	66.50		
2	Kệ trang trí 1 F6	1800	230	1600	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	2.88		
3	Kệ trang trí 2 F7 (3 cái)	2310	230	1600	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phun sơn bột Inchem màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	11.10		
4	Kệ trang trí 3 F8	1290	230	1600	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	2.10		
5	Đôn trang trí G3 (24 cái)	450	500	450	Khung xương gỗ tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm, đệm mút bọc vải nỉ, mẫu chọn theo thực tế(theo thiết kế chi tiết)	cái	24.00		
6	Ghế sofa đơn G4 (2 cái)	800	760	750	Khung gỗ tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm, đệm mút bọc vải nỉ, mẫu chọn theo thực tế, chân sắt	cái	2.00		

					son tĩnh điện(theo thiết kế chi tiết)				
IX	KHU LÀM VIỆC CỐ ĐỊNH 1-25								
1	Tủ đồ cá nhân F9 (5 cái)	1000	450	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	11.00		
2	Bàn lễ giảm chấn hafele					cái	100.00		
3	Tủ cây nước F9A	500	450	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	1.10		
4	Bàn lễ giảm chấn hafele					cái	2.00		
5	Tủ cây nước F18A	840	300	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	1.85		
6	Bàn lễ giảm chấn hafele					cái	4.00		
7	Kệ trang trí ốp cột F18B (3 cái)	840	300	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định	m2	5.54		
8	Bàn làm việc B14 (6 cái)	5100	2000	750	Khung chân sắt hộp 30x60x1.4mm, kết hợp thép tấm 5mm cắt CNC, sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định . Kết hợp MDF sơn bột học trang trí ở giữa (theo thiết kế chi tiết)	cái	6.00		
9	Ghế nhân viên G16 (72 cái)				Ghế xoay văn phòng GOVI Felix 6215A-2, đệm màu cam hoặc loại tương đương theo chỉ định	cái	72.00		

X	KHU LÀM VIỆC CỐ ĐỊNH 2-26								
1	Tủ đồ cá nhân F10 (6 cái)	860	450	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	11.35		
2	Bản lề giảm chấn hafele					cái	60.00		
3	Tủ đồ cá nhân kết hợp tủ cây nước F11	860	450	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	1.89		
4	Bản lề giảm chấn hafele					cái	20.00		
5	Kệ trang trí kết hợp tủ cây nước F17	840	480	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	1.85		
6	Bàn làm việc B14 (6 cái)	5100	2000	750	Khung chân sắt hộp 30x60x1.4mm, kết hợp thép tấm 5mm cắt CNC, sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định	cái	6.00		
7	Ghế nhân viên G16 (72 cái)				Ghế xoay văn phòng GOVI Felix 6215A-2, đệm màu cam hoặc loại tương đương theo chỉ định	cái	72.00		
XI	KHU LÀM VIỆC CỐ ĐỊNH 3-27								
1	Bàn làm việc B14 (4 cái)	5100	2000	750	Khung chân sắt hộp 30x60x 1.4mm, kết hợp thép tấm 3mm cắt CNC, sơn tĩnh điện màu đen. Mặt bàn MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	cái	4.00		

2	Ghế nhân viên G16 (48 cái)				Ghế xoay văn phòng GOVI Felix 6215A-2, đệm màu cam hoặc loại tương đương theo chỉ định	cái	48.00		
XII	KHU THỂ THAO - GIẢI TRÍ -28								
1	Vách trang trí khu thể thao 28: VS2 (4 cái)	900		2560	Khung bao nhôm xingfa hệ 55 màu ghi, vách kính cường lực 8mm, dán decal trang trí theo mẫu(theo thiết kế chi tiết)	m2	9.22		
2	Tủ đồ cá nhân F9 (6 cái)	1000	450	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	13.20		
3	Bàn lễ giảm chấn hafele					cái	60.00		
4	Tủ cây nước F9A	500	450	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	1.10		
5	Đôn trang trí G3 (3 cái)	450	500	450	Khung gỗ tự nhiên, kết hợp MDF chống ẩm, đệm mút bọc vải nỉ, mẫu chọn theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	cái	3.00		
6	Ghế sofa đơn G4 (2 cái)	800	760	750	Khung gỗ tự nhiên kết hợp MDF chống ẩm, đệm mút bọc vải nỉ, mẫu chọn theo thực tế, chân sắt sơn tĩnh điện(theo thiết kế chi tiết)	cái	2.00		
XIII	KHU PANTRY - 29								
1	Vách CNC trang trí khu Pantry 29: VS3 (3 cái)	900		2560	- Khung bao sắt hộp 40x40x1.4mm , vách thép tấm 3mm cắt CNC, hoàn thiện sơn tĩnh điện màu đen(theo thiết kế chi tiết)	m2	6.91		

2	Vách nan gỗ trang trí khu Pantry 29: VG2 (22 cái)	2560	50	100	Gỗ CN MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.(theo thiết kế chi tiết)	md	56.32		
3	Tủ đồ cá nhân F9 (8 cái)	1000	450	2200	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	m2	17.60		
4	Bàn lè giảm chấn hafele					cái	120.00		
5	Hệ tủ Pantry F13	5950	600	2560	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An cường màu theo thiết kế(theo thiết kế chi tiết)	m2	15.23		
6	Bàn lè giảm chấn hafele					cái	30.00		
7	Bàn cafe chữ nhật B15 (3 cái)	900	550	750	Chân sắt sơn tĩnh điện màu đen, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế(theo thiết kế chi tiết)	cái	3.00		
8	Bàn cafe tròn B16 (3 cái)	700	700	750	Chân sắt sơn tĩnh điện màu đen, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế(theo thiết kế chi tiết)	cái	3.00		
9	Bàn cafe dài B17 (2 cái)	2350	700	750	Chân sắt sơn tĩnh điện màu đen, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế(theo thiết kế chi tiết)	cái	2.00		
10	Ghế sofa café G12 (6 cái)	1200	600	800	Chân sắt sơn tĩnh điện màu đen, mặt bàn chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường màu theo thiết kế(theo thiết kế chi tiết)	cái	6.00		
11	Ghế café G13 (12 cái)				Theo thiết kế chi tiết	cái	12.00		

12	Ghế bar không tựa G14(16 chiếc)				Theo thiết kế chi tiết	cái	16.00		
13	Viên bọc gỗ tiêu cảnh trang trí	1500	150	200	Chất liệu Picomat mặt phun sơn bột Inchem hoặc Acrylic màu theo chỉ định	md	15.00		
XIV	PHÒNG Y TẾ- 35								
1	Tủ đồ y tế F14	1200	450	1000	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường(theo thiết kế chi tiết)	m2	1.20		
2	Giường đơn F15A	2000	900	850	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường(theo thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
3	Tab F15B	400	400	350	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường(theo thiết kế chi tiết)	cái	1.00		
XV	PHÒNG PANTRY								
1	Tủ khối dưới F16	2100	600	850	Thùng gỗ nhựa Picomat phun sơn bột Inchem màu theo chỉ định, cánh MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường mã theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	md	2.10		
2	Bản lề giảm chấn hafele					cái	6.00		
3	Tủ khối trên F16	2100	350	1100	Chất liệu MDF chống ẩm Thái Lan phủ melamin An Cường mã theo chỉ định(theo thiết kế chi tiết)	md	2.10		
4	Bản lề giảm chấn hafele					cái	6.00		
5	Mặt bàn đá bếp Granit tự nhiên	2100	600		Đá kim sa hạt trung hoặc tương đương, chiều dài bao gồm viền bo dưới, viền ốp tường theo yêu cầu(theo thiết kế chi tiết)	md	2.10		
XVI	KHU VỆ SINH								
1	Vách CNC trang trí khu WC : VS5 (2 cái)	600		2000	- Khung bao sắt hộp 40x40x1.4mm , vách thép tấm 3mm cắt CNC, hoàn thiện sơn tĩnh	m2	2.40		

					điện màu theo thiết kế(theo thiết kế chi tiết)				
2	Vách ngăn cabin WC nữ: VG 14				Vách chịu nước Compact HPL 18mm, phụ kiện 304	m2	20.00		
3	Vách ngăn cabin WC nam: VG 15				Vách chịu nước Compact HPL 18mm, phụ kiện 304	m2	17.00		
4	Gương khu vệ sinh nữ	2640	36	1500	Chất liệu MDF chống ẩm dán gương Việt Nhật	m2	3.96		
5	Gương khu vệ sinh nam	2780	36	1500	Chất liệu MDF chống ẩm dán gương Việt Nhật	m2	4.17		
XVII	CỬA THÔNG PHÒNG								
1	Cửa thông phòng liên vách : VG 4B	900		2200	Gỗ CN MDF chống ẩm Thái Lan, phủ melamine An cường vân gỗ (theo thiết kế chi tiết)	m2	1.98		
	Bản lề âm hafele	1		1		bộ	3.00		
2	Khóa từ hafele				Mã DL7600	bộ	1.00		
3	Cửa thông phòng liên vách : VG 6	900		2200	Gỗ CN MDF chống ẩm Thái Lan, phủ sơn incherm hoàn thiện màu theo thiết kế.(theo thiết kế chi tiết)	m2	1.98		
	Bản lề âm hafele	1		1		bộ	3.00		
4	Khóa cửa hafele				Mã 903.98.147	bộ	1.00		
5	Cửa thông phòng phòng y tế, kho, server	900		2200	Gỗ nhựa cao cấp hoàn thiện màu theo thiết kế. Bản lề Hafele, bao gồm khuôn, nẹp khuôn	Bộ	3.00		
6	Khóa cửa hafele				Mã 903.98.147	Bộ	3.00		
7	Chỉ inox trang trí giữa vách gỗ	24				md	24.00		
8	Len chân tường inox	24				md	24.00		
9	Cửa thông phòng pantry, kỹ thuật, vệ sinh, khu sảnh WC	900		2200	Gỗ nhựa cao cấp hoàn thiện màu theo thiết kế. Bản lề Hafele, bao gồm khuôn, nẹp khuôn	bộ	4.00		

10	Khóa cửa hafele				Mã 903.98.147	bộ	4.00		
XVIII	Trang trí khác								
1	Gia công lắp đặt chữ, logo chân inox vàng xước, mặt mika sữa hắt đèn led bên trong (theo maket thiết kế)				Chữ và logo chân inox vàng xước, mặt mika sữa hắt đèn led bên trong (Logo phòng giám đốc các phòng họp, diện tích tính phủ bì bộ chữ)	m2	2.50		
2	Gia công lắp đặt chữ inox vàng xước uốn nổi, chiều cao chân chữ 1/10-1/12 chiều cao chữ theo maket thiết kế				(Chữ trên backdrop, chỉ hướng khu sảnh..., diện tích theo phủ bì bộ chữ..)	m2	4.50		
3	Cung cấp lắp đặt bộ chữ trang trí cột, tường (theo maket thiết kế chủ đầu tư cung cấp)				(chữ mika, formec, cắt CNC dán trực tiếp trên tường theo maket thiết kế, diện tích tính phủ bì bộ chữ)	m2	15.00		
4	Decan in họa tiết trang trí dán trên vách kính, in họa tiết theo chỉ định				Decan in họa tiết trang trí dán trên vách kính, in họa tiết maket thiết kế chỉ định.	m2	150.00		
5	Bảng kính các khu làm việc	700		1600	Kính cường lực 8mm mài xiết cạnh, chân trụ inox gắn tường (31c)	m2	34.72		
6	Thảm phòng giám đốc (bao gồm nhân công+ vật tư hoàn thiện)				Thảm Interface, mã màu theo mẫu chỉ định	m2	46.84		
	TỔNG								
	THUẾ VAT								
	TỔNG GIÁ TRỊ ĐÃ BAO GỒM VAT								

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)**

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời CG mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu _____ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là _____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền dự thầu*]⁽¹⁾ cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu*].

Nếu Hồ sơ CG của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ CG này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp HSCG*].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽²⁾
[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu⁽³⁾*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 15 Phần A của HSYCCG này.

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] do ____ [*Ghi tên bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYCCG và văn bản giải trình, làm rõ HSYCCG

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.] ⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên nhà thầu*]. ____ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____ ⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời chào giá cùng với đơn dự thầu theo quy định tại Mục 11 Chương I. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN ⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Tên nhà thầu: _____ *[Ghi tên đầy đủ của nhà thầu]*

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần đảm bảo các thông tin sau đây:

HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN

STT	Tên hợp đồng	Số hợp đồng	Ngày tháng HĐ	Giá trị HĐ	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Mô tả tính chất tương tự
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]